

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH
YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

MÃ HIỆU : QT.NV.01
LẦN BAN HÀNH : 01
NGÀY BAN HÀNH : 26/7/2024

	SOẠN THẢO	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	Lê Thị Ngọc Trinh	Nguyễn Hải Đăng	Lê Quốc Minh
Chữ ký			
Chức vụ	Thẩm tra viên	Chánh văn phòng	Cục trưởng



CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	2/15

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	3/15

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	4/15

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất trách nhiệm, trình tự, thủ tục việc yêu cầu thi hành án dân sự.

2. PHẠM VI

Quy trình được áp dụng đối với đương sự (*tổ chức, cá nhân*) có nhu cầu yêu cầu thực hiện việc thi hành án dân sự. Thẩm tra viên, Thư ký, Chấp hành viên (phụ trách hồ sơ) chịu trách nhiệm tham mưu chính. Công chức phụ trách bộ phận một cửa (*Văn thư, công chức tiếp dân*) có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Các văn bản pháp quy có liên quan tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

THADS: Thi hành án dân sự

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	5/15

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý		
	- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; - Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Thông tư số 04/2023/TT-BTP ngày 14/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự; - Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/8/2016 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định một số vấn đề về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự; - Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Đơn yêu cầu thi hành án hoặc biên bản ghi nhận yêu cầu thi hành án	x	
	Bản án, quyết định và tài liệu khác có liên quan	x	
	Tài liệu thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có)	x	
	Trường hợp ủy quyền phải kèm theo giấy ủy quyền hợp pháp và xuất trình tài khoản định danh điện tử theo quy định của pháp luật hoặc một trong các giấy tờ sau đây: Thẻ căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư		x

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	6/15

Trường hợp yêu cầu thi hành án quá hạn, ngoài các tài liệu nêu trên, người yêu cầu thi hành án nộp kèm theo tài liệu chứng minh lý do không thể yêu cầu thi hành án đúng hạn. Tài liệu chứng minh gồm: + Đối với trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc do đương sự chết mà chưa xác định được người thừa kế hoặc do trở ngại khách quan xảy ra tại địa phương nên không thể yêu cầu thi hành án đúng hạn thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú cuối cùng hoặc nơi cư trú khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, trừ trường hợp quy định tại các Điểm b, c, d, đ và e khoản 4 Điều 4 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 33/2020/NĐ-CP. Lưu ý: Trong trường hợp cần sử dụng đến thông tin về nơi cư trú của người đề nghị xác nhận về sự kiện bất khả kháng thì cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công thực hiện khai thác thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo một trong các phương thức quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Nếu không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân theo các phương thức nêu tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công có thể yêu cầu công dân nộp bản sao hoặc xuất trình một trong các giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP. Các loại giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú được quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP bao gồm: Thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. + Đối với trường hợp tai nạn, ốm nặng đến mức mất khả năng nhận thức nên không thể yêu cầu thi hành án đúng hạn thì phải có tóm tắt hồ sơ bệnh án được cơ sở khám	x	
--	---	--

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	7/15

	bệnh, chữa bệnh từ cấp huyện trở lên xác nhận và tài liệu kèm theo, nếu có. + Đối với trường hợp do yêu cầu công tác nên không thể yêu cầu thi hành án đúng hạn thì phải có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc giấy cử đi công tác của cơ quan, đơn vị đó. + Đối với trường hợp do lỗi của cơ quan xét xử, cơ quan thi hành án nên không thể yêu cầu thi hành án đúng hạn thì phải có xác nhận của cơ quan đã ra bản án, quyết định, cơ quan thi hành án có thẩm quyền. + Đối với trường hợp hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, chuyển đổi hình thức, chuyển giao bắt buộc, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp thì phải có văn bản hợp pháp chứng minh thời gian chưa xác định được tổ chức, cá nhân mới có quyền yêu cầu thi hành án. + Đối với các trường hợp bất khả kháng, trở ngại khách quan khác nên không thể yêu cầu thi hành án đúng hạn thì phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc tài liệu hợp pháp khác để chứng minh. Xác nhận của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải thể hiện rõ địa điểm, nội dung và thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan dẫn đến việc đương sự không thể yêu cầu thi hành án đúng hạn. - Đối với trường hợp đã trả đơn yêu cầu thi hành án trước ngày 01/07/2015 yêu cầu thi hành án phải kèm theo quyết định trả đơn yêu cầu thi hành án, tài liệu khác có liên quan. Trường hợp không còn quyết định trả lại đơn yêu cầu thi hành án, người được thi hành án có quyền đề nghị cơ quan thi hành án đã ra quyết định trả lại đơn yêu cầu thi hành án xác nhận về việc đã trả đơn và thụ lý giải quyết việc thi hành án		
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		
5.4	Thời gian xử lý		
	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu thi hành án		
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Bộ phận một cửa		

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	8/13

5.6	Lệ phí
	Thực hiện theo Điều 4, 5 và 6 Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự

5.7	Quy trình xử lý công việc
-----	---------------------------

QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nộp hồ sơ yêu cầu thi hành án tại Bộ phận một cửa - Kê khai thông tin hồ sơ yêu cầu thi hành án tại Cổng hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự	Đương sự/ người được ủy quyền	Giờ hành chính	Đơn yêu cầu BM.NV.01.01
B2	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ nhận yêu cầu thi hành án và ghi phiếu nhận đơn, hẹn ngày trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giờ hành chính	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả BM.NV.01.02
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ yêu cầu thiếu tài liệu, cần bổ sung, sửa đổi tài liệu, thì có văn bản yêu cầu người nộp hồ sơ cung cấp, bổ sung, sửa đổi tài liệu. - Trường hợp người yêu cầu không có quyền yêu cầu, vụ việc không thuộc thẩm quyền của cơ quan THADS, hết thời hiệu thi hành án thì có văn bản thông báo cho người yêu cầu thi hành án biết việc từ chối yêu cầu thi hành án. - Trường hợp hồ sơ yêu cầu đầy đủ thủ tục, đúng quy định thì soạn thảo Quyết định thi hành án theo yêu cầu trình	Thẩm tra viên Văn phòng, Chánh văn phòng Cục	3 ngày	Văn bản thông báo cho người yêu cầu thi hành án Quyết định thi hành án BM.NV.01.03

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	9/13

	Chánh văn phòng kiểm tra ký tất, trình Cục trưởng ký ban hành.			
B4	Trả kết quả thực hiện theo Quy trình hỗ trợ yêu cầu thi hành án trực tuyến.	Bộ phận một cửa/ cá nhân, tổ chức	01 ngày	- Hồ sơ yêu cầu thi hành án đã được giải quyết - Nộp hồ sơ giấy đối với trường hợp trực tuyến và nhận Quyết định thi hành án

6. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1.	BM.NV.01.01	Đơn yêu cầu thi hành án/Biên bản về việc ghi nhận yêu cầu thi hành án
2.	BM.NV.01.02	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
3.	BM.NV.01.03	Quyết định thi hành án theo yêu cầu

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1.	Hồ sơ yêu cầu thi hành án
2.	Quyết định thi hành án theo yêu cầu

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	10/15

BM.NV.01.01

Mẫu số: D01-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU THI HÀNH ÁN

Kính gửi: Cục Thi hành án dân sự

Họ và tên người yêu cầu thi hành án¹ :

địa chỉ:

Họ và tên người được thi hành án

địa chỉ:

Họ và tên người phải thi hành án

địa chỉ:

1. Nội dung yêu cầu thi hành án:

.....
.....
.....

2. Thông tin về tài sản, điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có):

.....
.....

3. Các tài liệu kèm theo:

- Bản án, Quyết định sốngày...tháng....năm.....của
- Tài liệu thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có).

- Tài liệu có liên quan khác

.....

..... ngày tháng năm 20.....

Người yêu cầu thi hành án

(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

¹ Trường hợp ủy quyền phải kèm theo giấy ủy quyền hợp pháp và xuất trình tài khoản định danh điện tử theo quy định của pháp luật hoặc một trong các giấy tờ sau đây: Thẻ căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	11/15

BM.NV.01.01

Mẫu số: D34-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc ghi nhận yêu cầu thi hành án

Vào hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....tại Cục Thi hành án dân
sự

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):, chức vụ:

Ông (bà):....., chức vụ:.....

Lập biên bản ghi nhận yêu cầu thi hành án của:

Ông (bà):....., địa chỉ:.....

như sau:.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tài liệu kèm theo:

- Bản án, Quyết định sốngày ...thángnăm của
- Tài liệu thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có).....
- Tài liệu có liên quan khác

Ý kiến của Cục Thi hành án dân sự:

.....
.....
.....

Biên bản lập xong hồi.....giờ.....cùng ngày, lập thànhbản, đã đọc
lại cho mọi người cùng nghe, nhất trí, ký tên./.

NGƯỜI YÊU CẦU THI HÀNH ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	12/15

BM.NV.01.03

Mẫu số: A02-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
tỉnh (thành phố).....

Số:/QĐ-CTHADS

....., ngày.....tháng.....năm 20....

QUYẾT ĐỊNH Thi hành án theo yêu cầu

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); khoản Điều 7 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ (nếu có);

Căn cứ Bản án, Quyết định số ngàythángnăm của.....

.....;

Căn cứ Quyết định về việc ủy thác thi hành án số.....ngày.....tháng..... năm..... của..... (nếu có);

Xét yêu cầu thi hành án ngàythángnăm..... của:.....

địa chỉ:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:.....

địa chỉ:.....

Các khoản phải thi hành:

.....

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện kiểm sát nhân dân.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
-
- Lưu: VT, HSTHA.

CỤC TRƯỞNG

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẠC LIÊU	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	26/7/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	13/13

BM.NV.01.02

Mẫu số 01

**CỤC THADS TỈNH BẠC LIÊU
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TNHS , ngày tháng năm

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ:

(Liên: lưu/giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:

Tiếp nhận hồ sơ của:

Điện thoại:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

.....
.....
.....
.....

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

1.
2.

II. Số lượng hồ sơ: bộ

III. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 05 ngày làm việc

IV. Thời gian nhận hồ sơ:giờphút ngày

V. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:giờ.....phút ngày

Đăng ký nhận kết quả tại: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

Vào sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số.....số thứ tự.....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ